

Quận 8, ngày 17 tháng 10 năm 2022

**THÔNG BÁO THU TIỀN
THÁNG 10 NĂM 2022**

Căn cứ Công văn số 2011/UBND-PGDĐT ngày 26 tháng 09 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc chấp thuận thu học phí và các khoản thu thỏa thuận, thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2022-2023;

Căn cứ theo Biên bản họp phụ huynh học sinh Trường tiểu học Thái Hưng ngày 01/10/2022 về việc thỏa thuận thống nhất các khoản thu năm học 2022-2023;

Trường Tiểu học Thái Hưng thông báo các khoản thu thỏa thuận tháng 10/2022 như sau:

*** GHI CHÚ:**

1) TRƯỜNG TIỂU HỌC KHÔNG THU HỌC PHÍ.

2/ Nhằm thuận tiện cho việc đóng tiền nhà trường tiến hành thu như sau:

Thời gian từ ngày 17/10/2022 đến ngày 31/10/2022.

3/ Phụ huynh vui lòng chuyển khoản như sau:

Số tài khoản: 4111141799999

Tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Quân đội

Tên tài khoản: **TRƯỜNG TIỂU HỌC THÁI HƯNG**

Nội dung chuyển khoản: Tên học sinh, Lớp, Tháng đóng

Ví dụ: TranGiaLac_lop4/1_12/20...

ĐỐI VỚI HỌC SINH HỌC MỘT BUỔI NGÀY

*** Học sinh lớp 5:**

1/ Tiền học Anh văn tự chọn: 100.000đ x 1 tháng = 100.000 đồng

2/ Tiền Anh văn với người nước ngoài: 100.000đ x 1 tháng = 100.000 đồng

3/ Tiền học vi tính: 50.000đ x 1 tháng = 50.000 đồng

4/ Tiền học giáo dục kỹ năng sống: 60.000đ x 1 tháng = 60.000 đồng

Tổng cộng: 310.000 đồng

ĐỐI VỚI HỌC SINH HỌC HAI BUỔI NGÀY

*** Học sinh lớp 1, 2, 3:**

1/ Tiền anh văn bổ trợ: 200.000đ x 1 tháng = 200.000 đồng

2/ Tiền Tiếng anh tăng cường: 100.000đ x 1 tháng = 100.000 đồng

3/ Tiền Anh văn với người nước ngoài: 100.000đ x 1 tháng = 100.000 đồng

4/ Tiền học giáo dục kỹ năng sống: 60.000đ x 1 tháng = 60.000 đồng

5/ Tiền học vi tính: 50.000đ x 1 tháng = 50.000 đồng

Tổng cộng: 510.000 đồng

*** Học sinh lớp 4,5:**

1/ Tiền tổ chức học hai buổi : 90.000đ x 1 tháng = 90.000 đồng

2/Tiền học Anh văn tự chọn: $100.000đ \times 1 \text{ tháng} = 100.000 \text{ đồng}$

3/ Tiền Anh văn với người nước ngoài: $100.000đ \times 1 \text{ tháng} = 100.000 \text{ đồng}$

4/ Tiền học vi tính: $50.000đ \times 1 \text{ tháng} = 50.000 \text{ đồng}$

5/ Tiền học giáo dục kỹ năng sống: $60.000đ \times 1 \text{ tháng} = 60.000 \text{ đồng}$

Tổng cộng: 400.000 đồng

ĐỐI VỚI HỌC SINH HỌC BÁN TRÚ

*** Học sinh lớp 1, 2, 3 bán trú:**

1/ Tiền anh văn bổ trợ: $200.000đ \times 1 \text{ tháng} = 200.000 \text{ đồng}$

2/ Tiền Tiếng anh tăng cường: $100.000đ \times 1 \text{ tháng} = 100.000 \text{ đồng}$

3/ Tiền Anh văn với người nước ngoài: $100.000đ \times 1 \text{ tháng} = 100.000 \text{ đồng}$

4/ Tiền học giáo dục kỹ năng sống: $60.000đ \times 1 \text{ tháng} = 60.000 \text{ đồng}$

5/ Tiền học vi tính: $50.000đ \times 1 \text{ tháng} = 50.000 \text{ đồng}$

6/ Tiền ăn: $21 \text{ ngày} \times 30.000 \text{ đồng} = 630.000 \text{ đồng}$

7/ Tiền phục vụ bán trú: $120.000\text{đồng} \times 1 \text{ tháng} = 120.000 \text{ đồng}$

8/ Tiền vệ sinh bán trú: $20.000\text{đồng} \times 1 \text{ tháng} = 20.000 \text{ đồng}$

Tổng cộng: 1.280.000 đồng

*** Học sinh lớp 4,5 bán trú:**

1/Tiền tổ chức học hai buổi : $90.000đ \times 1 \text{ tháng} = 90.000 \text{ đồng}$

2/Tiền học Anh văn tự chọn: $100.000đ \times 1 \text{ tháng} = 100.000 \text{ đồng}$

3/ Tiền Anh văn với người nước ngoài: $100.000đ \times 1 \text{ tháng} = 100.000 \text{ đồng}$

4/ Tiền học vi tính: $50.000đ \times 1 \text{ tháng} = 50.000 \text{ đồng}$

5/ Tiền học giáo dục kỹ năng sống: $60.000đ \times 1 \text{ tháng} = 60.000 \text{ đồng}$

6/ Tiền ăn: $21 \text{ ngày} \times 30.000 \text{ đồng} = 630.000 \text{ đồng}$

7/ Tiền phục vụ bán trú: $120.000\text{đồng} \times 1 \text{ tháng} = 120.000 \text{ đồng}$

8/ Tiền vệ sinh bán trú: $20.000\text{đồng} \times 1 \text{ tháng} = 20.000 \text{ đồng}$

Tổng cộng: 1.170.000 đồng

*** CHẾ ĐỘ MIỄN GIẢM**

- Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022 và Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo.

Nơi nhận:

- Niêm yết tại sảnh A;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hoàng Phong